

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03** /2018/HC-PT

Ngày: 11- 4 - 2018

V/v :“Khởi kiện Quyết định hành  
chính thu hồi, bồi thường về đất”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Lê Ngọc Minh

*Các Thẩm phán:* ông Trần Hà và bà Lê Thị Thái Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Đặng Thị Ngọc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** bà Đào Thị Thu Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 06/2017/TLPT-HC ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc “Khởi kiện Quyết định hành chính thu hồi, bồi thường về đất”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HCST ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện SH bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2018/QĐ-PT ngày 10 tháng 01 năm 2018, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 05/2018/QĐPT-HC ngày 25/01/2018 , Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐ-PT ngày 23/3/2018, Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 75/TB-THC ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** bà Hờ V, sinh năm 1935, trú tại Thôn S, xã SB, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

**Người đại diện theo ủy quyền:** bà Trần Thị Như T, sinh năm 1979, trú tại Khu phố T, Thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên (Giấy ủy quyền ngày 08/6/2015). Có mặt.

- *Người bị kiện:*

+ Ủy ban nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên.

+ Chủ tịch UBND huyện SH, tỉnh Phú Yên.

*Người đại diện theo ủy quyền:* ông Phạm Đình P – Phó Chủ tịch UBND huyện SH. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân xã SN, huyện SH, tỉnh Phú Yên

Đại diện theo pháp luật: ông Đặng Văn T – Chủ tịch UBND xã SN. Có mặt.

2. Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện SH, tỉnh Phú Yên

\*Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Thanh B – Nhân viên Trung tâm. Có mặt.

3. Ông Y V, sinh năm 1956; trú tại Thôn S, xã SB, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

**Người kháng cáo:** Người khởi kiện bà Hồ V.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***\*Bà Hồ V và người đại diện theo ủy quyền thống nhất trình bày:***

Vào năm 1975, bà Hồ V có khai hoang diện tích đất 4.171m<sup>2</sup> để sản xuất trồng hoa màu tại thôn N, xã SN, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Bà Hồ V là người trực tiếp sản xuất trên diện tích đất này cho đến tháng 10/2010 bà Hồ V cho cháu là ông Y V trồng trọt thì được Nhà nước thông báo thu hồi để xây dựng Hồ chứa nước Suối Vực. Bà Hồ V yêu cầu bồi thường, hỗ trợ về đất nhưng không được Ủy ban nhân dân huyện SH bồi thường, hỗ trợ. Ngày 17/9/2012, bà Hồ V có đơn khiếu nại yêu cầu được bồi thường hỗ trợ đối với diện tích đất bị thu hồi. Ngày 25/4/2013, Chủ tịch UBND huyện SH ban hành Quyết định số 1084/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hồ V và không chấp nhận yêu cầu của bà Hồ V.

Nay bà yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 25/4/2013 của Chủ tịch UBND huyện SH; Quyết định thu hồi đất số 5886/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện SH và buộc UBND huyện SH tiến hành thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 4.171m<sup>2</sup> thửa đất số 02, tờ bản đồ số 09 tại thôn N, xã SN, huyện SH cho gia đình bà theo quy định pháp luật.

***\*Người bị kiện UBND huyện SH, Chủ tịch UBND huyện SH và người đại diện theo ủy quyền thống nhất trình bày:***

- Về nguồn gốc thửa đất: Diện tích đất 4.171m<sup>2</sup> tại thửa số 02, tờ bản đồ số 09 nằm trong lòng hồ chứa nước hồ Suối Vực thuộc xã SN, huyện SH. Nguyên thửa đất nay do bà Hồ V khai hoang sản xuất, sau đó bỏ hoang cây rừng tái sinh lại. Vì thấy đất hoang nên ông Y V đến phát dọn vào thời điểm khoảng tháng 10/2010.

Ngày 22/3/2011 khi tổ công tác kiểm tra thực địa, thì xác định thửa đất này đã bỏ hoang hơn 12 tháng, nên đã lập biên bản để làm chứng cứ trả lời đơn khiếu nại của ông Y V, là đất không đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ. Lúc này, ông Y V mới thừa nhận thửa đất này là của bà Hờ V tạm thời cho ông phát dọn để sản xuất (*Thông tin này xác định tại Biên bản làm việc ngày 29/11/2012*).

Sau khi có tranh chấp đòi lại đất cũ, UBND huyện đã mời bà Hờ V và ông Y V đến tại UBND xã SB làm việc, tại Biên bản làm việc ngày 04/2/2013, sau khi được các cơ quan chuyên môn của huyện giải thích, tuyên truyền về luật và chính sách đất đai, bà Hờ V đã thông nhất và ký tên vào Biên bản là không khiếu nại, đòi hỏi gì nữa.

**- Về quá trình giải quyết đơn khiếu nại:**

Ngày 07/4/2011, Chủ tịch UBND huyện SH đã ban hành Quyết định số 493/QĐ-UBND không công nhận Đơn khiếu nại của ông Y V đòi bồi thường thửa đất số 2, tờ bản đồ số 9, diện tích 4.171m<sup>2</sup>. Lý do áp dụng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 43 Luật Đất đai năm 2003 (Khoản 11, Điều 38 quy định Nhà nước thu hồi đất trồng cây hàng năm không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liền).

Bà Hờ V tiếp tục gửi đơn khiếu nại ngày 17/9/2012. Qua xác minh, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 25/4/2013, về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hờ V, không công nhận nội dung khiếu nại vì thửa đất này không đủ điều kiện bồi thường theo quy định pháp luật.

Quan điểm giải quyết của UBND huyện: Dự án đầu tư Hồ chứa nước Suối Vực được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 31/10/2008. Sau đó, UBND tỉnh ra Thông báo số 532/TB-UBND ngày 06/9/2010 thu hồi đất để thực hiện dự án. Vì vậy, có những hộ dân đã tranh thủ vào rừng phát dọn để lấy đất, nhằm để được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ trong đó có hộ ông Y V.

SH là một huyện miền núi, diện tích đất rừng lớn, nhiều hộ dân đã tự ý vào rừng để khai phá, sản xuất. Vì vậy, quan điểm của Ủy ban nhân dân huyện là phải chấp hành quy định pháp luật, căn cứ vào khoản 11 Điều 38 Luật đất đai năm 2003, không bồi thường cho bà Hờ V là có căn cứ pháp luật.

**\*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Trung tâm phát triển quỹ đất huyện SH, UBND xã SN trình bày: Thống nhất với trình bày của người bị kiện. Bà Hờ V đã được UBND huyện SH ra Quyết định hành chính giải quyết. Cụ thể các biên bản làm việc và các Quyết định đã được UBND huyện SH ban hành trả lời cho hộ ông Y Vép, bà Hờ V. Ngay sau khi nhận được QĐ số 1785/QĐ-UBND, ngày 31/10/2008 của UBND tỉnh Phú Yên về việc thu hồi đất tại khu vực Hồ Suối Vực

để xây dựng hồ chứa nước suối Vực, phục vụ dân sinh, căn cứ Quyết định số 493/QĐ-UBND của UBND huyện SH ngày 07/4/2011. Trung tâm phát triển quỹ đất huyện SH phối hợp với các xã thông báo, xác minh, đo đạc toàn bộ diện tích đất bị thu hồi của nhân dân để có cơ sở hỗ trợ, bồi thường theo đúng chủ trương, chính sách của nhà nước. Riêng hộ ông Y V có đơn khiếu nại UBND huyện SH vì không bồi thường, hỗ trợ cho ông diện tích đất 4.171m<sup>2</sup> đã xây dựng lòng hồ chứa nước Suối Vực. Việc khiếu nại này đã được UBND huyện SH tiến hành rà soát, kiểm tra, xác minh, thẩm định lại diện tích thu hồi theo quy định của Nhà nước nhưng thực tế đất này đã thành rừng và có cây lớn, đất bỏ hoang lâu năm, ông Y V là cháu bà Hồ V chỉ mới phát dọn trong tháng 10.2010 có cây khô chưa kịp đốt. Bà Hồ V và ông Y V đã được các cơ quan chức năng mời làm việc, các bên hiểu và thống nhất đất bỏ hoang quá 12 tháng nên không thuộc diện được bồi thường, đất này thuộc diện thu hồi nên không thể giao cho bà Hồ V được. Sau đó, UBND huyện ban hành Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 25/4/2013 để giải quyết việc khiếu nại của bà.

*\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y V trình bày:* trước đây, bà Hồ V cho ông Y V làm nhưng do vợ chồng ông bị bệnh kéo dài nên phải bỏ hoang trên 12 tháng không sản xuất. Lời khai của ông trong hồ sơ đề nghị UBND huyện SH phải bồi thường, hỗ trợ cho bà Hồ V khi thu hồi đất diện tích đất của bà.

**\*Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HCST ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa đã quyết định:**

Căn cứ vào các điều 30, 31, 115, 116, 125 và Điều 139 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 62; điểm h, khoản 1 Điều 64, Điều 66 và Điều 82 của Luật đất đai năm 2013. Tuyên xử: Không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hồ V đề ngày 04/3/2014 về việc: yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1084 ngày 25/4/2013 của Chủ tịch UBND huyện SH và hủy Quyết định thu hồi đất số 5886 ngày 30/6/2016 của UBND huyện SH và buộc UBND huyện SH đền bù, hỗ trợ đối với diện tích đất 4.171m<sup>2</sup> thửa đất số 02 tờ bản đồ số 09 tại thôn N, xã SN, huyện SH của gia đình bà bị thu hồi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Hồ V kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà.

### **Tại phiên toà phúc thẩm:**

Các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm trình bày.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên toà trình bày quan điểm và đề xuất giải quyết vụ án hành chính theo hướng:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Việc UBND huyện SH thu hồi, bồi thường đất khi thực hiện Dự án Hồ chứa nước Suối Vực là trên cơ sở văn bản ủy quyền của UBND tỉnh. Tòa án cấp sơ thẩm chưa đưa UBND tỉnh vào tham gia tố tụng là thiếu sót. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, hủy Bản án sơ thẩm, giao cho Tòa án nhân dân tỉnh xét xử lại theo thẩm quyền quy định tại Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến trình bày của các bên đương sự, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Hồ V là người khởi kiện, yêu cầu đền bù, hỗ trợ đối với diện tích đất 4.171m<sup>2</sup> thửa đất số 02 tờ bản đồ số 09 tại thôn N, xã SN, huyện SH của gia đình bà. Bà Trần Thị Như T là người đại diện theo ủy quyền của bà Hồ V kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng chấp nhận bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà.

[2] Thửa đất bà Hồ V khởi kiện có diện tích 4.171m<sup>2</sup>, ranh giới tứ cận giáp: Đông giáp đất bà Hồ N; Tây giáp đất ông Y T (đường đi); Nam giáp đất ông Y V; Bắc giáp đất ông Y C (đường đi). Tại biên bản kiểm tra thực địa ngày 22/3/2011, thửa đất số 2, diện tích 4171m<sup>2</sup> có tứ cận Đông giáp đất rừng cà thân, Tây giáp đất mía thửa 146, tờ số 6 (Ma D); Nam giáp đường; Bắc giáp đất mía Hồ H thửa 142 tờ số 6. (BL14). Ngày 13/3/2014 tại Biên bản kiểm tra thực địa về việc xác định hiện trạng các loại đất do UBND xã quản lý thuộc Dự án Hồ chứa nước Suối Vực, thuộc địa phận xã SN: tờ bản đồ số 9, thửa số 2 diện tích 4171,4m<sup>2</sup> là đất bằng chưa sử dụng do UBND xã SN quản lý (BL 81).

[3] Ngày 31/10/2008 , Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Hồ chứa nước suối Vực tại huyện SH, tỉnh Phú Yên. Ngày 06/9/2010, UBND tỉnh ra

Thông báo số 532/TB-UBND ngày 06/9/2010 về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Hồ chứa nước suối Vực tại huyện SH, tỉnh Phú Yên. Ngày 22/02/2011, UBND huyện SH ban hành Quyết định số 285/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn thanh tra xác minh nội dung đơn thư khiếu nại. Ngày 07/4/2011, Chủ tịch UBND huyện SH đã ban hành Quyết định số 493/QĐ-UBND không công nhận Đơn khiếu nại của ông Y V đòi bồi thường thửa đất số 2, tờ bản đồ số 9, diện tích 4.171m<sup>2</sup>. Lý do áp dụng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 43 Luật Đất đai năm 2003 (Khoản 11, Điều 38 quy định Nhà nước thu hồi đất trồng cây hàng năm không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liền). (BL10)

[4] Ngày 17/9/2012, bà Hờ V tiếp tục gửi đơn khiếu nại. Ngày 25/4/2013 UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1084/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hờ V, không công nhận nội dung khiếu nại vì thửa đất này không đủ điều kiện bồi thường theo quy định pháp luật.

[5] Ngày 23/7/2014, UBND tỉnh Phú Yên có Quyết định số 1155/QĐ-UBND về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi đất đối với các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 66 Luật đất đai ngày 29/11/2013.

[6] Ngày 30/12/2016, UBND huyện SH ban hành Quyết định số 5886/QĐ-UBND Quyết định về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án: Hồ chứa nước Suối Vực, thu hồi 189.183,7m<sup>2</sup> đất do UBND xã SN quản lý, trong đó có thửa đất số 02, diện tích 4.171,4m<sup>2</sup> mà bà Hờ V đang khởi kiện yêu cầu phải bồi thường.

[7] Như vậy, UBND huyện SH ra Quyết định thu hồi đất số 5886/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 là căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 23/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh P về việc ủy quyền cho UBND cấp huyện.

[8] Trường hợp UBND huyện SH nhận ủy quyền của UBND tỉnh P về việc thu hồi đất của UBND xã SN quản lý để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Suối Vực là đúng theo nội dung ủy quyền tại Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 23/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh P. UBND tỉnh P là chủ thể có thẩm quyền trong việc thu hồi diện tích đất liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà Hờ V. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không đưa UBND tỉnh vào tham gia tố tụng là thiếu sót trong việc giải quyết vụ án, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

[9] Cần thiết phải làm rõ thời gian bà Hờ V bỏ hoang đất và xác định thuộc loại đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm hay trồng rừng để xem xét việc bồi thường đúng quy định pháp luật.

HĐXX xét hủy bản án số 01/2017/HC-ST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa để Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định pháp luật.

Về án phí: bà Hồ V không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 3, Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

**Tuyên xử:** Hủy bản án sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên giải quyết lại theo thẩm quyền xét xử sơ thẩm.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 344, 348, 349 Luật tổ tụng hành chính; Điều 34, 35, 37 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án, Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người khởi kiện bà Hồ V không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn lại cho bà Hồ V (bà Trần Thị Như T nộp thay) số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0000745 ngày 22/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- TAND huyện Sơn Hòa (2);
- CQ THADS huyện Sơn Hòa (1);
- Cục THADS tỉnh Phú Yên (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Ngọc Minh**



